

Trị Liệu Ngôn Ngữ: Trẻ khiếm khuyết học vấn

Phạm Thùy Giang, MA CCC-SLP
Chuyên Gia Âm Ngữ Trị Liệu
Đại Học Minnesota, Hoa Kỳ

Quá Trình Đọc



Đọc
mặt
chữ

Hiểu
Nội
Dung

Quá Trình Đọc



Đọc
mặt
chữ

Hiểu
Nội
Dung

- Ý thức về âm vị học

Các Kỹ Năng Nhận Thức Âm Vị

- Làm vần

xe, me bò, lò leo, theo

- Kết hợp âm thành từ

đ – i = đi

x – a = xa

- Chia từ thành âm

ca = c – a

phơi = ph – ơ – i

Hoạt động Tập Nhận Thức Âm Vị

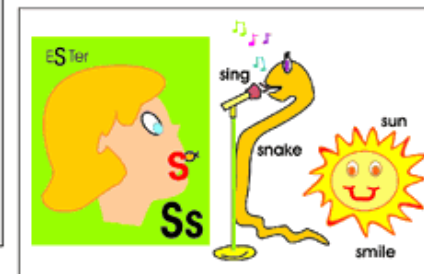
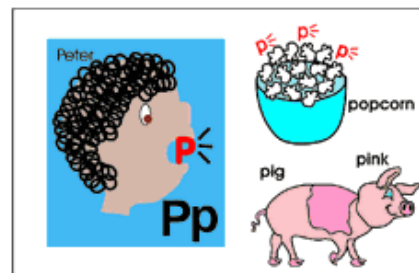
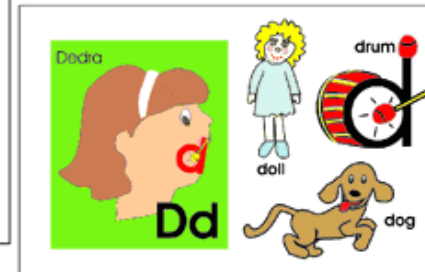
- Phân loại
 - Từ nào bắt đầu với âm khác: xe, xanh, phà, xin
 - Từ nào không vần với từ khác: phần, lần, bình, quần
- Nói kết
 - Từ ‘ba’ vần với từ nào? xe ma bò
 - Hai từ nào bắt đầu cùng âm? xe, bò, ma, xinh, pháo
- Bỏ đi một âm
 - Nói ‘trao’ không có âm ‘tr’
- Thay thế âm
 - Thay ‘ph’ thành ‘l’ trong từ ‘phần’
- Quyết định
 - ‘phơi’ có vần với ‘bơi’ không?

Học Chữ Qua Hình Ảnh



Even 20 month olds learn letters and sounds with **Phonic Faces Basics** books!

<http://etd.isu.edu/docs/available/etd-11072007-162300/>



3 books

9 letters each

- Chữ đ, lưỡi đưa lên đụng phía trên của miệng giống như đánh trống.
- Chữ b, hai môi khép lại.
- Chữ s, kéo dài như tiếng kêu của con rắn.

Hoffman & Norris, 2006

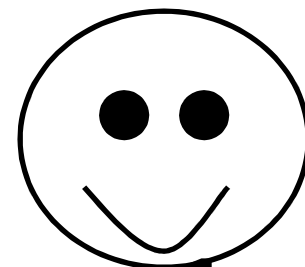
Tập Chính Tả

- Nhiều lúc, trẻ gặp khó khăn vừa học đọc và tập viết.
- Để giúp trẻ tập trung vào việc đọc, viết chữ cái trên thẻ riêng. Chuẩn bị thẻ chữ nhỏ và chữ hoa.
- Giúp trẻ xếp thẻ để tập chính tả.



Hình Dạng Chữ

look



people

Quá Trình Đọc



Đọc
mặt
chữ

Hiểu
Nội
Dung

- Từ vựng
- Câu chuyện

Tập Từ Vựng: Trò Chơi Trí Nhớ



Dự án GD Đại học II
Khoa Giáo dục Đặc biệt - ĐH Sư phạm Hà Nội

Tập Diễn Đạt



- Nói về những đặc điểm giống nhau và khác nhau của mỗi khuôn mặt.
- Tập hỏi và trả lời câu hỏi: Mỗi người cầm một hình và đoán hình của người khác bằng cách hỏi và trả lời câu hỏi như “Người trong hình của bạn có đội mũ không?”

Hoạt động: Phân Loại Từ

- Thu thập 15 thẻ tranh thuộc về 2 loại như quần áo và động vật và 10 thẻ tranh không liên quan. Định nghĩa hai loại từ: ‘Chúng ta mặc quần áo trên người. Động vật có bốn chân, có đuôi, và chuyển động’
- Yêu cầu trẻ chia thẻ theo 2 loại ‘Tìm tất cả các thú vật’ trong khi giải thích mỗi thẻ ‘Con mèo là động vật vì con mèo có bốn chân và có đuôi’. Khi đến thẻ không liên quan, giải thích ‘Cái bàn không phải là quần áo vì chúng ta không mặc trên người, và cũng không phải là động vật vì không có chuyển động.’
- Có thể tập phân loại theo chức năng (ăn, ngồi), từ liên quan (búa, đinh), và đặc điểm như kích thước, hình dáng.

Hoạt động: Từ Ghép Câu

- Chuẩn bị câu thiếu từ ‘và, nhưng, hoặc’.
- Giải thích cách dùng mỗi từ.
- Giúp trẻ chọn từ thích hợp nhất cho mỗi câu.

1. Minh thích chơi đá banh, _____ Vì thích đánh cờ hơn.

2. Mẹ sẽ tắm cho em bé, thay quần áo, _____ ru em bé ngủ.

3. Bạn thích uống sữa, nước, _____ nước ngọt?

Hoạt động: Học Từ Vựng Của Lớp

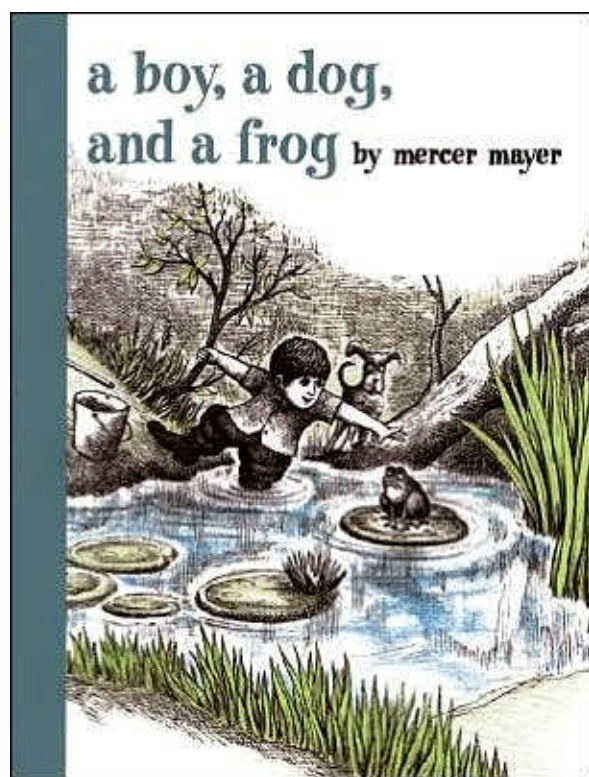
- Giúp trẻ định nghĩa 10 từ trong lớp khoa học.
- Cắt giấy thành thẻ nhỏ. Một mặt viết từ, mặt bên kia viết định nghĩa của từ.
- Xếp các thẻ giấy chồng lên nhau (như bộ bài)
- Thay phiên lấy một thẻ, đọc định nghĩa và nói từ đi cùng. (Hoặc nói từ, và tập định nghĩa).

Hoạt động: Thông Tin Đầy Đủ

- Chuẩn bị danh sách 20 lời chỉ dẫn. Một số lời không rõ, không đủ, hoặc có thông tin thừa và không hợp lý.
- Cắt nghĩa cho trẻ biết sẽ có lời chỉ dẫn không rõ. Giúp trẻ nghe lời chỉ dẫn và quyết định lời chỉ dẫn có đầy đủ hay không. Nếu không đầy đủ, giúp trẻ:
 - a) yêu cầu lặp lại
 - b) yêu cầu giải thích thêm.

Chỉ dẫn	Hoàn cảnh
Đưa cho cô cây bút đỏ	Trên bàn chỉ có bút xanh
Cho cô cây bút chì có tẩy	Các bút chì trên bàn đều có tẩy
Cắt hình tròn trên giấy trắng	Trên bàn có giấy trắng và giấy đỏ, có kéo và đồ dán.
Cho cô ba (làm thêm)	Có 3 bút, 6 miếng giấy, 5 đồng xu trên bàn.

Câu chuyện



- Câu chuyện gồm cảnh, nhân vật, vấn đề, cảm xúc, và kết thúc.
- Giúp trẻ nghe/đọc truyện và tóm tắt ý chính và những ý phụ cần thiết.
- Giúp trẻ trả lời câu hỏi và những thành tố của câu chuyện.

Câu chuyện: Nhắc Nhở Trẻ

- Trước khi đọc truyện:
 - Đọc chủ đề và xem các hình ảnh
 - Chú ý đến những từ viết nghiêng hoặc viết đậm
 - Đọc đoạn đầu và đoạn cuối
- Khi đang đọc:
 - Hình dung những gì đang đọc
 - Tự hỏi câu hỏi về câu chuyện
 - Phỏng đoán những gì sắp xảy ra
 - Bôi màu lên những ý chính
 - Tra tự điển những từ mới
- Sau khi đọc xong:
 - Đọc chủ đề và xem lại hình ảnh
 - Đọc lại những chỗ bôi màu
 - Hỏi người khác về những thắc mắc còn lại
 - Tóm tắt thông tin

Câu Hỏi Về Câu chuyện

Xem các đơn ở ‘Tài liệu thực hành’

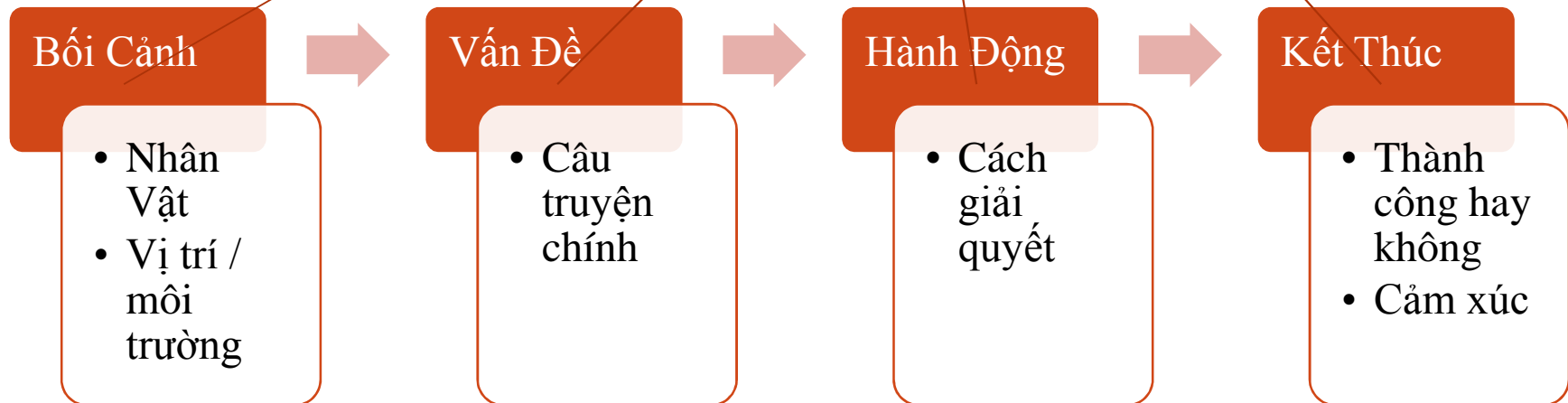
Dự án GD Đại học II
Khoa Giáo dục Đặc biệt - ĐH Sư phạm Hà Nội

về bài Ếch, Bạn ở Đâu?

Câu hỏi	Câu trả lời đúng	Câu trả lời sai
1. Tom giữ Ếch ở đâu?	1. Trong cái lọ. 2. Trong cái chai.	1. Bên cạnh giường.
2. Chuyện gì xảy ra khi chó nhào ra cửa sổ với cái lọ trên đầu?	1. Nó té và vỡ cái lọ. 2. Nó té.	1. Cái lọ vỡ. 2. Cậu bé đỡ chó dậy.
3. Tại sao đàn ong đuổi theo chó?	1. Vì nó làm bể tổ ong. 2. Nó đựng tổ ong rơi xuống.	1. Nó sửa những con ong.
4. Chuyện gì xảy ra khi hươu ngừng thật mau tại bờ vách đá?	1. Cậu bé và con chó té xuống ao. 2. Cậu bé té xuống ao.	1. Cậu bé chạy và rơi khỏi vách đá. 2. Con hươu rơi xuống.
5. Tom và chó đã nghe được gì khi chúng rơi xuống ao?	1. Tiếng ếch kêu. 2. Tiếng ộp-ộp.	1. Tiếng động. 2. Tiếng im lặng.
6. Tại sao ếch trốn thoát khỏi cái lọ?	1. Nó muốn đi gặp gia đình nó. 2. Nó muốn trở về nơi mẹ và các em nó.	1. Vì nó muốn sống bên ngoài. 2. Nó muốn có bạn gái.
7. Tại sao con hươu chạy với Tom trên đầu nó?	1. Con hươu không thích Tom dựa trên sừng nó. 2. Con hươu không muốn Tom trên đầu nó.	1. Vì nó muốn vậy. 2. Tom làm cong sừng hươu. 3. Có những bụi cây giống sừng hươu..
8. Tại sao chó chạy bên cạnh hươu và sửa nó?	1. Để hươu ngừng lại và cho Tom xuống. 2. Nó cố gắng để cứu cậu bé.	1. Chó không thích hươu. 2. Chó sửa.
9. Tại sao Tom và chó mỉm cười khi chúng nghe tiếng ộp-ộp?	1. Chúng biết đó là ếch. 2. Chúng nghĩ chúng đã tìm được ếch.	1. Vì nó tìm được ếch nhờ mẹ nó. 2. Chúng hạnh phúc.
10. Tại sao ếch của Tom ngồi hãnh diện bên mẹ nó?	1. Nó muốn khoe Tom gia đình nó. 2. Nó tìm được gia đình và nó hạnh phúc.	1. Ếch muốn ở lại với mẹ. 2. Mẹ yêu con trai.

Bản Đồ Câu chuyện

Chủ Đề: _____

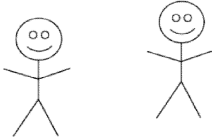


Hình Dung Câu chuyện

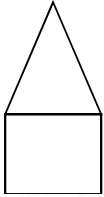


Thời Gian _____

Xem các đơn ở 'Tài liệu thực hành'



Nhân Vật _____



Bối Cảnh _____



Vấn Đề _____



Kế Hoạch _____

Kết Quả _____

Viết & Vẽ

Tên
Ngài

Hãy nghĩ về một việc con thích làm nhất ở trường. Hãy vẽ và viết về việc đó.



Con làm bài ở trường
rất là nhiều con rất
là vui tại vì con
được đi học với
lại con chơi ở trường.

Hãy viết tên xuống. Con thích chơi với đồ chơi gì nhất? Hãy kể về đồ chơi đó.



Con thích người nhện
nó hài nó sạch bàn
nhện nó cú người đánh
người săn nó trị tội phạm

Một Số Ý Kiến

- Hoạt động về nhận thức âm vị trong nhóm nhỏ để khuyến khích trẻ tiếp xúc và học hỏi lẫn nhau.
- Khuyến khích trẻ hình dung đồ vật và hoàn cảnh để giúp trẻ nhớ từ vựng hoặc khái niệm mới.
- Gợi ý với tài liệu viết để giúp trẻ liên kết ngôn ngữ nói với ngôn ngữ viết.

Roth & Worthington, 2004